



bīng pǐ

兵痞

noun · army ruffian, soldier bully

Example Sentence

Nà ge bīng pǐ jīng cháng qī fu xīn bīng dà jiā dōu hěn tǎo yàn tā
那个兵痞经常欺负新兵，大家都讨厌他。

That army ruffian often bullies new soldiers,
and everyone dislikes him.

Trace each character, then write the word on your own.

兵	兵	兵	兵	兵	兵	兵	兵	兵	兵	
痞	痞	痞	痞	痞	痞	痞	痞	痞	痞	痞
痞	痞	痞	痞							